TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:77 /2023/HS-ST
Ngày: 13-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Bà **Trần Thị Thu Hà**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Ngọc Lưỡng** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Thân H, sinh ngày 19/8/1984 tại huyện L, tỉnh T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm 3, thị trấn C huyện N, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: ấp K, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân H (chết) và bà Nguyễn M, sinh năm 1951; chồng: Huỳnh T đã ly hôn; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 30/6/2023 đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 6 năm 2023, Thân H, sinh năm 1984, ngụ khóm 3, thị trấn C, huyện N, tỉnh T đến địa bàn ấp K, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long cặp Quốc lộ 53, thuê quán bán nước giải khát biển hiệu "Điểm hẹn". Đến khoảng

giữa tháng 06 năm 2023, Thân H có thuê tiếp viên tên Võ T , sinh năm 1985, ngụ khu phố 2, phường M, thị xã L, tỉnh P để phụ bán nước giải khát và hoạt động mại dâm, kích dục cho khách có nhu cầu. H thỏa thuận với T phụ bán cà phê không có trả lương, ăn ngủ chung tại quán với Thân H và hai người cũng đã thống nhất trao đổi khi nào khách đến quán uống nước giải khát có nhu cầu kích dục, mua dâm thì Võ T là người đứng ra phục vụ khách, tiền thu được thì cả hai chia nhau xài.

Mỗi lần khách muốn kích dục tại quán với giá 200.000 đồng/1 lần thì Võ T cất giữ 100.000 đồng, còn lại 100.000 đồng T đưa cho Thân H là tiền hoa hồng. Nếu khách muốn mua dâm (quan hệ tình dục) tại quán có giá là 300.000 đồng, T lấy 200.000 đồng, đưa Thân H 100.000 đồng tiền hoa hồng. Nếu khách mua dâm đi nhà trọ thì có giá 300.000 đồng/1 lần, T lấy 250.000 đồng, đưa Thân H 50.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 29/6/2023 Nguyễn K, sinh năm 2004, ngụ ấp Đ, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đến quán "Điểm hẹn" uống nước. Khi vào trong quán thì Võ T ra làm nước cho Nguyễn K và ngồi nói chuyện với K. Lúc này, Võ T ngồi gợi chuyện và yêu cầu K ủng hộ, T giới thiệu giá cả K đồng ý cho T kích dục thì giá 200.000 đồng, mua bán dâm tại quán hay ra bên ngoài nhà trọ thì có giá 300.000 đồng đến 350.000 đồng. Lúc này, K còn chần chừ thì Thân H ngồi kế bên thấy vậy nên kêu K ủng hộ thì K đồng ý mua dâm và quan hệ tại quán cà phê thì Võ T dẫn Nguyễn K đi vào bên trong phòng của quán cà phê "Điểm hẹn" để chuẩn bị thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị Công an xã N vào kiểm tra và bắt quả tang.

Từ khi mở quán nước giải khát đến khi bị bắt quả tang, Thân H đã 07 lần cho Võ T bán dâm ngay tại quán và 03 lần kích dục tại quán, 03 lần bán dâm ngoài quán, thu lợi bất chính số tiền 1.150.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 75/CT-VKSHVL ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố bị cáo Thân Thị Hậu về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tạm giữ vật chứng gồm: Số tiền thu lợi bất chính 1.150.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân dân huyện Vũng Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thân H phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.150.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Thân H phải nộp án phí 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Thân H:Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Thân H: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Điều tra viên, Viện kiểm sát - Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thân H khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 29/6/2023, tại quán giải khát biển hiệu "Điểm hẹn" thuộc ấp K, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, Công an xã N bắt quả tang Thân H dùng địa điểm đã thuê cho Võ T và Nguyễn K thực hiện việc mua, bán dâm.

Từ khi mở quán nước giải khát đến khi bị bắt quả tang, Thân H đã 07 lần cho Võ T bán dâm ngay tại quán và 03 lần kích dục tại quán, 03 lần bán dâm ngoài quán, thu lợi bất chính số tiền 1.150.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Thân H phạm tội "Chứa mại dâm" với tình tiết định khung tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý vì mục đích tư lợi cá nhân nên đã dùng chỗ ở của mình để chứa mại dâm nhằm thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hóa, trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo cũng như giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) có mức cao nhất của khung hình phạt đến 10 năm tù, căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo Thân H trước khi phạm tội có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có cha là ông Thân H được tặng "Huy chương kháng chiến chống Mỹ" hạng Nhất nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật, đảm bảo cho việc giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.150.000 đồng tiền do bị cáo Thân Thị Hậu thu lợi bất chính mà có.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Thân H phạm tội " Chứa mại dâm".

Xử phạt: Bị cáo Thân H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30/6/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo Thân H thu lợi bất chính mà có.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm theo quyết định chuyển vật chứng ngày 27/10/2023 và giấy nộp tiền ngày 27/10/2013.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thân H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- CQĐT Công an huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Tuyền